

Số: 148/2024/QĐST-HNGĐ

K, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 113/2024/TLST/HNGĐ, ngày 12/4/2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1992

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 11, xã Hải Quang, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Căn hộ R105.2911 khu đô thị Vs Ppark, thị trấn Trâu Quỳ, huyện K, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1992

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm 11, xã H, huyện j, tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Căn hộ R105.2911 khu đô thị Vs Ppark, thị trấn t, huyện K, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn D có 01 con chung là cháu Phạm S, sinh ngày 01/10/2014. Chị N được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu S. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của anh D đối với chị N kể từ tháng 05/2024 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Phạm Thị N và anh Phạm Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện chịu cả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu kí hiệu BLTU/23 số 0004068 ngày 12/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K và hoàn trả cho chị Phạm Thị N số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự
- VKSND huyện K
- TAND TP Hà Nội
- VKSND TP. Hà Nội
- THADS huyện K
- UBND xã Hải Quang, huyện Hải Hậu,
tỉnh Nam Định (ĐKKH số 34, ngày
30/5/2014)
- Lưu: hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà Thu